

Mục tiêu chủ đề: Thể giới thực vật
Lớp Mẫu giáo ghép Trung tâm
Thời gian thực hiện: Từ ngày 19/01- 13/2/2026

TT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động
			Chung	Riêng	
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a) Phát triển vận động					
7	3	Trẻ có thể kiểm soát được vận động: Đi trong đường dích dắc.	Đi trong đường dích dắc		* Hoạt động học: - Bật xa 20-25cm- Bật xa 35-40cm, 40-45cm. - Đi trong đường dích dắc- Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn- Đi thay đổi hướng dích dắc theo hiệu lệnh. - Bò theo hướng thẳng- Bò chui qua ống dài 1,2 x 0,6m- Bò theo đường dích dắc. - Chuyển bắt bóng 2 bên theo hàng ngang, hàng dọc-Chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân. * Hoạt động chơi: - Trò chơi: Chạy tiếp cờ; Chuyển bóng; Mèo đuổi chuột; Ném trúng vòng; <i>Ném còn; Rồng rắn lên mây, nhảy qua suối nhỏ.</i>
8	4	Trẻ biết kiểm soát được vận động: Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn	Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn		
9	5	- Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi thay đổi hướng dích dắc theo hiệu lệnh.	Đi thay đổi hướng dích dắc theo hiệu lệnh		
10		Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong thực hiện vận động: Chuyển bắt bóng 2 bên theo hàng ngang, hàng dọc		Chuyển bắt bóng 2 bên theo hàng ngang, hàng dọc	
11	4	Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong thực hiện vận động: - Chuyển bắt bóng qua đầu qua chân	* 4,5t: Chuyển bắt bóng qua đầu qua chân		
12	5	Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong thực hiện vận động: - Chuyển bắt bóng qua đầu qua chân			
13	3	Trẻ thể hiện nhanh- mạnh- khéo trong thực hiện vận động: - Bật xa 20-25cm - Bò theo hướng thẳng	- Bật xa (3T: Bật xa 20-25cm, 4T: 35 - 40cm, 5T: 40 - 50cm) - Bò: (4t: Bò chui	Bò theo hướng thẳng	

14	4	Trẻ thể hiện nhanh- mạnh- khéo trong thực hiện vận động: - Bật xa 35-40cm - Bò chui qua ống dài 1,2 x 0,6m	qua ống dài 1,2 x 0,6m. 5t: theo đường dích dắc		
15	5	Trẻ thể hiện nhanh- mạnh- khéo trong thực hiện vận động: - Bật xa 40-45cm - Bò theo đường dích dắc			
19	3	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: - Cắt thẳng được một đoạn 10cm	* 3, 4,5 T - Xé	- Dán giấy - Sử dụng kéo	* Hoạt động chơi Hoạt động góc: Vẽ cây, Cắt xé cây.
20	4	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: - Vẽ cây. - Cắt thành thạo theo đường thẳng.		- Vẽ hình - Cắt đường thẳng.	
21	5	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: - Vẽ hình - Cắt được theo đường viền của hình vẽ.		- Vẽ hình - Cắt đường vòng cung.	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					
45	3	Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: - Không cười đùa trong các loại quả có hạt.... - Không nghịch các vật sắc nhọn.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.		*HD ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: + Giáo dục trẻ không uống rượu, bia, cà phê, hút thuốc (5 tuổi) khi không được phép của người lớn. * Hoạt động chơi: + Trò chuyện với trẻ khi ăn các loại quả có hạt
48	4	- Biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: - Không ăn thức ăn các loại nấm lạ; không ăn lá, khi không được phép của người lớn.			

52	5	Trẻ nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh: - Biết không được ăn các loại lá, nấm lạ để bị ngộ độc, uống rượu, bia, cà phê, hút thuốc lá không tốt cho sức khỏe.			phải cẩn thận không dễ bị hóc, sặc, không ăn lá, quả lạ để bị ngộ độc. + Trò chuyện về cách phòng tránh những hành động nguy hiểm cho trẻ. + Trò chuyện, tuyên truyền đến gia đình trẻ về tầm quan trọng của các chất dinh dưỡng đối với sự phát triển của trẻ + Góc phân vai: bán các loại rau, hoa, quả, thịt cá. Nấu ăn, làm bánh bằng bột mì.... + Trò chuyện, xem video về tác hại của nấm độc, lá ngón
----	---	---	--	--	---

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

55		Trẻ quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng.	*3,4,5 t - Cách chăm sóc và bảo vệ cây. - So sánh sự khác nhau và giống nhau của cây, hoa, quả (4t: 2 cây, hoa, quả. 5t: Một số cây, hoa, quả)	- Đặc điểm nổi bật, lợi ích của cây, hoa, quả quen thuộc	* Hoạt động học: KPKH: + Quá trình phát triển của cây + Một số loại rau, củ * Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời: + Trải nghiệm quá trình phát triển của cây. (gieo hạt rau) + Thí nghiệm thả lá cây vào nước + Quan sát cây xanh, cây hoa, cây rau - Trò chuyện, xem video gieo hạt/ trồng cây được tưới nước và không được tưới nước. - Trò chuyện về một số loại rau, củ - Hoạt động góc: Chăm sóc hoa, nhổ cỏ cho hoa,
56	3	Trẻ có khả năng sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.			
57		Trẻ có thể làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng. Ví dụ: Thả các vật vào nước để nhận biết vật chìm hay nổi.			
60	4	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.		- Đặc điểm bên ngoài của cây, hoa, quả gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người.	

61		Trẻ quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướn?... ..			nhỏ cỏ vườn rau, Chăm sóc và thu hoạch vườn rau... - Thực hành phân loại hoa, quả theo các dấu hiệu * Hoạt động chơi - Trò chơi: <i>Hoa nào quả ấy</i> . - Cho trẻ xem video sự thay đổi của các loại hoa, quả, quá trình phát của cây. - Chơi ngoài trời: Quan sát: Cây rau bắp cải, cây đu đủ, hoa hải đường.....
62		Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Gieo hạt và quan sát sự nảy mầm và phát triển của cây.			
65		Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả... và thảo luận về đặc điểm của đối tượng.		- Đặc điểm, ích lợi và tác hại của cây, hoa, quả. - Quá trình phát triển của cây, điều kiện sống của một số loại cây.	
66	5	- Trẻ tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật như đặt câu hỏi về sự vật. Tại sao không được động vào thân cây hoa hồng?...		- Sự thay đổi của cây theo mùa.	
67		Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ: Thử nghiệm gieo hạt/trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển.			
70	3	Trẻ có thể phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật	- Phân loại cây, hoa, quả (3T: Theo 1 dấu hiệu nổi bật, 4T: Theo 1- 2 dấu hiệu, 5T: Theo 2- 3 dấu hiệu)		
71	4	Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.			

72	5	Trẻ biết phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau.			
73	3	Trẻ nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi Ví dụ: Cây tưới nước sẽ lớn lên	* 4, 5 T: - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống.	Mối liên hệ đơn giản giữa cây quen thuộc với môi trường sống của chúng	
74	4	Trẻ nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi Ví dụ: Cây cần nước và ánh sáng để sống			
75	5	Trẻ nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng. Ví dụ: Hạt nảy mầm thành cây con, cây con lớn lên thành cây to			

b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

81		Trẻ quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	- Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số nhà, biển số xe,..).		* Hoạt động chơi: - Thực hành đếm cây xanh, cây hoa xung quanh lớp - Đọc số trên biển số xe, hộp thuốc..
83	3	Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn			
86	4	Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?...			
92		- Trẻ nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.			
93	5	Trẻ quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: bao nhiêu? đây là mấy?...			

99		- Trẻ nhận biết các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.			
105	3	Trẻ biết so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: dài hơn/ ngắn hơn;	*4,5T - Đo độ dài một vật (4t: Đo độ dài 1 vật bằng 1 đơn vị đo. 5t: Đo độ dài 1 vật bằng các đơn vị đo khác nhau)	So sánh 2 đối tượng về kích thước	* Hoạt động học: + LQVT: - Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau. * Hoạt động chơi: - Trẻ thực hành đo độ dài các vật
106	4	Trẻ sử dụng được dụng cụ để đo độ dài của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.			
107	5	Trẻ sử dụng được 1 số dụng cụ để đo và so sánh, nói kết quả.		- Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo	

c) Khám phá xã hội

136	3	Trẻ có thể kể tên một số lễ hội tết Nguyên đán qua trò chuyện, tranh ảnh.	*4,5T - Đặc điểm nổi bật của ngày tết Nguyên đán	Cờ tổ quốc, ngày, tết nguyên Đán	* Hoạt động học: - KPXH: Trải nghiệm về tết Nguyên đán * Hoạt động chơi: - HDG: Góc nghệ thuật: Nặn bánh trưng - Trò chuyện với trẻ trong giờ đón trẻ, trả trẻ về ngày tết Nguyên đán; xem tranh ảnh, video về ngày tết.
138	4	- Trẻ có thể kể tên và nói đặc điểm của ngày tết Nguyên đán			
140	5	- Trẻ có thể kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của: “Ngày tết Nguyên đán con được bố mẹ đưa đi thăm ông bà, được đi chơi...”.			

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

143	3	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: hoa, quả, ...	* 3, 4, 5 tuổi: Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng.	Hiểu các từ chỉ tên gọi gần gũi, quen thuộc	* Hoạt động học: - Tăng cường tiếng việt: + Trồng cây, tưới nước. + Du xuân, mâm ngũ quả + Hoa hồng; Hoa cúc, + Quả cam, quả dưa hấu
146	4	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: rau, quả tròn, ...		- Hiểu các từ chỉ đặc điểm, công dụng và các từ biểu cảm.	
149	5	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: Thực vật		- Hiểu các từ khái quát	
152	3	Trẻ có thể nói rõ các tiếng	* 3, 4, 5 tuổi - 3T: Phát âm các tiếng của tiếng Việt		* Hoạt động học: - LQVH: + Thơ: Tết đang vào nhà

154		Trẻ có thể sử dụng được câu đơn, câu ghép	4T: Phát âm các tiếng có chứa các âm khó. 5T: Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu.) - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân (3T: Bày tỏ bằng các câu đơn, câu đơn mở rộng; 4T: Bằng các câu đơn, câu ghép, 5T: Rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau) - Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ.		* Hoạt động chơi: - Đồng dao, ca dao: Trồng đậu, trồng cà; - Đồng dao về củ; Trồng cây dưa... - Đọc đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành
157	4	Trẻ có thể nói rõ để người nghe có thể hiểu được.			
159		Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép.			
160		Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao trong chủ đề thực vật.			
163	5	Trẻ sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,... phù hợp với ngữ cảnh	- Sử dụng các từ biểu cảm.		
164		Trẻ có thể dùng được câu đơn, câu ghép.			
165		Trẻ có khả năng đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao trong chủ đề thực vật.			
167	3	Trẻ kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: thăm ông bà	3,4,5 t: - Kể lại truyện đã được nghe (3T: Kể lại một vài tình tiết. 4T: Kể lại truyện đã nghe. 5T: Kể lại theo trình tự.) - Kể lại sự việc (3T: Kể lại sự việc. 4T: Kể lại sự việc có nhiều tình tiết. 5T: Kể lại sự việc theo trình tự.)		* Hoạt động học: - LQVH: + Truyện: Chú đỗ con * Hoạt động chơi: - Góc thư viện: Kể truyện “chú đỗ con” - Xem truyện tranh - Đọc truyện qua tranh vẽ - Đóng kịch “Chú đỗ con”
168		Trẻ biết kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.			
169	4	Trẻ kể lại sự việc theo trình tự.	Mô tả hiện tượng.		
170		Trẻ kể chuyện “Chú đỗ con” có mở đầu, kết thúc			
171	5	Trẻ biết miêu tả sự việc với một số thông tin về hành động tính cách, trạng thái của nhân vật.	Kể chuyện theo tranh		
172		Trẻ có thể kể lại nội dung câu chuyện “Chú đỗ con” theo trình tự nhất định.			
175	3	Trẻ bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện	4,5 tuổi Đóng kịch		

176	4	Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện			
177	5	Trẻ đóng được vai của nhân vật trong truyện.			
185	4	Trẻ cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc vệt”).	- Đọc truyện qua các tranh vẽ. - Tham gia hoạt động thư viện thân thiện		
193	5	Trẻ nhận dạng các chữ cái b, d, đ; l, m, n trong bảng chữ cái tiếng Việt. Tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình	- Nhận dạng chữ cái (4T: Nhận dạng một số chữ cái: l, n; k... 5T: Nhận dạng các chữ cái: b, d, đ, l, m, n; h, k)		* Hoạt động học: + LQCC: l, m, n; h, k + Tập tô: chữ cái b, d, đ; l, m, n; * Hoạt động chơi: - Xếp hạt các chữ cái: cái l, m, n; h, k - Góc học tập: Ôn chữ cái đã học

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội

224	4	Trẻ biết một vài cảnh đẹp, lễ hội của quê hương: Lễ hội hoa anh đào	- Quan tâm cảnh đẹp, lễ hội của địa phương: Điện Biên như: Lễ hội hoa anh đào...:		* Hoạt động chơi: - Lắng nghe cô, ý kiến của các bạn - Mạnh dạn nói ý kiến của bản thân. - Hoạt động chơi: - Trò chuyện về cách chăm sóc cây, hoa, bảo vệ cây không ngắt lá, bẻ cành - Trò chuyện với trẻ về một vài nét văn hoá truyền thống của địa phương (trang phục, món ăn của dân tộc H. mông), trò chuyện về lễ hội trong năm của địa phương như: Lễ hội hoa anh đào. - HDG : + Góc xây dựng: Xây
225	5	Trẻ biết một vài nét văn hóa truyền thống (trang phục, món ăn...) của quê hương.			
229	3	- Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói		- Chờ đến lượt	
233	4	- Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói	- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép		
238	5	- Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác.			
242	3	- Trẻ thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây.	* 3, 4, 5 tuổi - Tiết kiệm điện - Giữ gìn vệ sinh trường lớp. - Bảo vệ chăm sóc cây cối.		
243		- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định			
244	4	- Trẻ thích chăm sóc cây, thân thuộc			

245		- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.			vườn hoa, vườn cây.... + Góc phân vai: Nấu ăn, làm bánh bằng bột mì, bán hàng.
247		- Trẻ tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng			+ Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, bảo vệ cây. Chăm sóc hoa, nhổ cỏ cho hoa, nhổ cỏ vườn rau, Chăm sóc và thu hoạch vườn rau....
248		- Trẻ thích chăm sóc cây, thân thuộc			- Góc học tập: Đọc chữ cái, số, xem tranh ảnh về mùa xuân, làm sách toán...
249	5	- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.			+ Góc nghệ thuật: Nặn bánh trung, xé dán cây xanh, nặn quả...

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

261	3	- Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát: Em yêu cây xanh; Sắp đến tết rồi; Bầu bí thương nhau; Quả .	*3, 4, 5t: - Hát đúng giai điệu, lời ca của bài hát. - Vận động theo nhạc. (3t: Vận động đơn giản theo nhịp điệu của bài hát; 4,5t: Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát)	- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca). - Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.	* Hoạt động học: - Âm nhạc: + DH: Em yêu cây xanh + DH: Bầu bí thương nhau + DH: Quả + DVD: VTTTTC: Sắp đến tết rồi - Nghe hát: Lý cây xanh; Mùa xuân ơi; Hoa trong vườn; Hoa trường em; Mùa xuân ơi
262		- Trẻ có thể vận động theo nhịp điệu bài hát: Sắp đến tết rồi (vỗ tay theo nhịp).	* 4, 5t: - Thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.		* Hoạt động chơi: + TC: Nghe tiếng hát tìm đồ vật; Ai nhanh nhất; Nhảy theo điệu nhạc + Góc âm nhạc: Hát về chủ đề Thực vật- tết Nguyên đán
264	4	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát: Em yêu cây xanh; Sắp đến tết rồi; Bầu bí thương nhau; Quả qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ			
265		- Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát: Sắp đến tết rồi với các hình thức (vỗ tay theo tiết tấu)			
268	5	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát: Em yêu		- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu	

		cây xanh; Sắp đến tết rồi; Bầu bí thương nhau; Quả qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...		nhi, dân ca.) - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc.	
269		Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát: Sắp đến tết rồi, với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu).			
275	3	- Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành vườn cây ăn quả đơn giản	* 3, 4, 5 tuổi: - Sử dụng (5t. Phối hợp) kỹ năng (3t: một số kỹ năng; 4,5t: các kỹ năng) nặn, xé dán để tạo ra sản phẩm (3t: Sản phẩm đơn giản; 4,5t: Sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét. 5t: Có bố cục)	- Sử dụng các nguyên liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm	* Hoạt động học: - Tạo hình: + Xé dán vườn cây ăn quả + Nặn quả * Hoạt động chơi: + Góc tạo hình: nặn, xé dán cây, hoa, quả, rau, bánh trưng, các loại bánh ngày Tết... - Chơi ngoài trời: Chơi theo ý thích: Làm con trâu bằng lá cây...
276		- Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các loại quả.			
283	4	- Trẻ biết xé theo đường thẳng, đường cong... và dán thành “Vườn cây ăn quả” có màu sắc, bố cục.		- Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích	
284		- Trẻ biết làm lổm, dõ bẹt, bẻ lồi, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành các loại quả có nhiều chi tiết.			
292	5	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xé dán để tạo thành “Vườn cây ăn quả” có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.		- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm: Làm con trâu bằng lá cây...	
292		Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành các loại quả có bố cục cân đối.			

Người lập kế hoạch

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Nhanh

Bùi Thị Dung